

Đoàn kết liên tôn vì một Myanmar mới: Cuộc trò chuyện với học giả David Thang Moe

ISSN: 2734-9195 20:15 17/03/2026

Trong hành trình ấy, các giá trị căn bản của tôn giáo như lòng từ bi, sự bao dung và tinh thần tôn trọng phẩm giá con người có thể trở thành nguồn lực quan trọng giúp các cộng đồng vượt qua chia rẽ để hướng tới một tương lai chung.

Lời toà soạn:

*Trong nhiều thập kỷ qua, tôn giáo đặc biệt là **Phật giáo** đã có ảnh hưởng sâu sắc đến đời sống chính trị và bản sắc dân tộc tại Myanmar. Tuy nhiên, những biến động chính trị gần đây, đặc biệt sau cuộc đảo chính năm 2021, đặt ra nhiều câu hỏi về mối quan hệ giữa Phật giáo, chủ nghĩa dân tộc và tiến trình hòa giải xã hội.*

Trong cuộc trao đổi với Harvard Political Review, học giả David Thang Moe chia sẻ những phân tích sâu sắc về sự hình thành của chủ nghĩa dân tộc Phật giáo tại Myanmar, sự chuyển biến của phong trào kháng cự trong nước, cũng như triển vọng đoàn kết liên tôn giáo và hòa giải sắc tộc cho tương lai của quốc gia này.

David Thang Moe hiện là Nghiên cứu viên sau tiến sĩ và Giảng viên ngành Nghiên cứu Đông Nam Á tại Yale University, đồng thời là Đồng Chủ tịch Nhóm Nghiên cứu Tôn giáo tại Đông Nam Á thuộc American Academy of Religion. Ông cũng có các liên kết học thuật với Harvard University, Columbia University, Massachusetts Institute of Technology, Boston University và University of Connecticut.

Nghiên cứu của Moe tập trung vào mối quan hệ giữa tôn giáo và chính trị bản sắc, đặc biệt trong bối cảnh Myanmar.



Ảnh do David Thang Moe cung cấp.

Tạp chí Harvard Political Review đã có cuộc trao đổi với ông trước bài thuyết trình tại trường mang tên “Becoming Ungovernable Beyond the State” (Tạm dịch: Trở nên “không thể bị cai trị” vượt ra ngoài khuôn khổ nhà nước). Cuộc trò chuyện xoay quanh sự hình thành của chủ nghĩa dân tộc Phật giáo tại Myanmar, sự biến chuyển của phong trào kháng cự sau đảo chính, cũng như những hy vọng về hòa giải sắc tộc trong tương lai.

Bài phỏng vấn dưới đây đã được biên tập lại về độ dài và diễn đạt để rõ ràng hơn.

Từ truyền thống đạo đức đến công cụ chính trị

Harvard Political Review: Myanmar - quê hương và cũng là lĩnh vực nghiên cứu của ông vẫn đang chìm trong cuộc nội chiến toàn diện sau cuộc đảo chính quân sự năm 2021. Nhiều công trình của ông cho rằng chính quyền quân sự Myanmar, dưới ảnh hưởng của chủ nghĩa dân tộc Phật giáo, đã coi các cộng đồng thiểu số như kẻ thù. Phật giáo đã chuyển từ một truyền thống đạo đức và bao dung sang công cụ chính trị như thế nào?

David Moe: Phật giáo thường được hiểu là tôn giáo của hòa bình, từ bi và đạo đức. Tuy nhiên tại Myanmar, sau khi giành độc lập năm 1948 và đặc biệt dưới chế độ quân sự bắt đầu từ năm 1962, Phật giáo dần bị chuyển hóa từ một truyền thống đạo đức sang công cụ chính trị phục vụ bạo lực, chủ nghĩa dân tộc và sự loại trừ.

Các nhà lãnh đạo chính trị như U Nu - Thủ tướng đầu tiên của đất nước đã thúc đẩy việc xem Phật giáo như quốc giáo và như một thành tố cốt lõi của bản sắc dân tộc, với lập luận rằng muốn là người Myanmar “đích thực” thì phải là phật tử. Như vậy, Phật giáo và bản sắc dân tộc đã bị gắn chặt với nhau.



Hình minh họa tạo bởi AI

Song song với đó, một số nhà sư và phong trào dân tộc chủ nghĩa, chẳng hạn như tổ chức “Ma Ba Tha” (Hiệp hội Bảo vệ Chủng tộc, Ngôn ngữ và Tôn giáo) đã sử dụng các khái niệm Phật giáo để mô tả các cộng đồng thiểu số như những mối đe dọa đối với tôn giáo và quốc gia. Họ cho rằng nếu là Kitô hữu, Hồi giáo hay Ấn giáo tại Myanmar thì không thể được xem là người Myanmar “đích thực”.

Kết quả là, Phật giáo nhiều khi bị sử dụng để biện minh cho sự phân biệt đối xử và bạo lực dựa trên bản sắc đối với các cộng đồng sắc tộc và tôn giáo nào không theo Phật giáo.

Harvard Political Review: *Nhìn lại cuộc đảo chính năm 2021, các vùng cao nguyên của Myanmar trong lịch sử thường ít tham gia vào hệ thống nhà nước. Điều gì đã thay đổi kể từ sau đảo chính? Vì sao những cộng đồng này giờ đây lại nổi dậy chống lại nhà nước thay vì tránh né?*

David Moe: Trước cuộc đảo chính năm 2021, người Bamar - nhóm sắc tộc chiếm đa số ở vùng đồng bằng thường hiểu sai các cộng đồng thiểu số ở vùng cao, xem họ như những lực lượng nổi dậy chống nhà nước (trong tiếng Myanmar gọi là “tha-pung”, mang sắc thái tiêu cực). Điều này xuất phát từ việc các cộng đồng này thường đòi hỏi quyền tự trị lớn hơn, thậm chí có nơi mong muốn có bang riêng.

Nhưng sau đảo chính năm 2021, nhiều người Bamar đã gác lại những khác biệt đó. Không ít người từ vùng đồng bằng đã chạy lên các khu vực vùng cao do các lực lượng sắc tộc kiểm soát để tìm nơi trú ẩn, đồng thời nhận huấn luyện vũ trang từ các lực lượng này.

Hiện nay, họ cùng nhau đối đầu với chính quyền quân sự, bởi nhiều thập kỷ đàn áp, những thỏa thuận ngừng bắn bị phá vỡ, sự phân biệt mang tính hệ thống và áp bức chính trị đã khiến họ không còn hy vọng rằng việc tránh né nhà nước có thể đảm bảo an toàn hay quyền tự trị.

Ngày nay, việc “tránh né nhà nước” gần như không còn khả thi nữa, khi bạo lực thường nhật của chính quyền quân sự từ các cuộc không kích đến đàn áp đã lan tới cả vùng đồng bằng lẫn vùng cao. Nhiều người coi kháng cự là con đường khả dĩ duy nhất để bảo vệ cộng đồng của mình.

“*“Điều thực sự giữ một quốc gia gắn kết không chỉ là thiết kế thể chế, mà là sự chữa lành, thấu hiểu lẫn nhau và việc tái xây dựng niềm tin giữa các cộng đồng”.* - David Thang Moe ”

Sau đảo chính 2021: Sự hình thành của một phong trào kháng cự mới

Harvard Political Review: *Điều gì khiến cuộc đảo chính năm 2021 trở nên đặc biệt và “chưa từng có tiền lệ” so với các phong trào cách mạng trước đây ở Myanmar?*

David Moe: Phong trào cách mạng quan trọng đầu tiên diễn ra năm 1988, khi Aung San Suu Kyi trở về Myanmar để chăm sóc mẹ mình - bà Khin Kyi - góa phụ của anh hùng độc lập dân tộc Aung San. Sau đó, bà tham gia và trở thành một trong những lãnh đạo của phong trào chống chính quyền quân sự.

Phong trào này chủ yếu do cộng đồng Bamar theo Phật giáo dẫn dắt, trong đó nhiều người là sinh viên đại học.



“Cách mạng Áo cà sa” (Saffron Revolution). Nguồn: Internet

Cuộc cách mạng thứ hai diễn ra năm 2007, được gọi là “Cách mạng **Áo cà sa**” (Saffron Revolution), do các nhà sư Phật giáo dẫn đầu thông qua các cuộc biểu tình bất bạo động. “Saffron” chính là màu áo của các vị tăng.

Trong khi đó, phong trào phản kháng sau đảo chính năm 2021 mang ba đặc điểm nổi bật.

Thứ nhất, đó là một phong trào phi tập trung mạnh mẽ. Nó được dẫn dắt bởi các lực lượng ngoài nhà nước và những người dân bình thường, chứ không chỉ bởi các chính trị gia chuyên nghiệp. Phong trào vượt ra ngoài phạm vi của các lãnh đạo chính trị nổi tiếng như bà Aung San Suu Kyi. Chính quyền quân sự từng nghĩ rằng việc bắt giữ bà sẽ nhanh chóng dập tắt biểu tình, nhưng thay vào đó hàng triệu người dân trên khắp cả nước, từ các làng Kitô giáo trên vùng đồi đến các thung lũng Phật giáo đã đứng lên phản kháng.

Tuy nhiên, sự phi tập trung này cũng có hạn chế: phong trào chống đảo chính thiếu một hệ thống lãnh đạo thống nhất và các cấu trúc quản trị địa phương ổn định.

Thứ hai, phong trào hiện nay mang tính liên tôn giáo. Trước đây, việc chống lại nhà nước chủ yếu do các cộng đồng thiểu số thường là Kitô hữu thực hiện. Nhưng hiện nay, Kitô giáo, Phật giáo, Ấn giáo và Hồi giáo đều cùng nhau đoàn kết chống đảo chính, xem hành động của chính quyền là “adharma” - một thuật ngữ Phật giáo chỉ sự sai trái về đạo đức.

Thậm chí, một số người còn xin lỗi về những hành vi trong quá khứ, khi nhận ra rằng giờ đây tất cả đều cùng chịu khổ dưới chính quyền quân sự. Điều này cho thấy tiến trình hòa giải sắc tộc đang dần hình thành.

Thứ ba là sự huy động mạnh mẽ của cộng đồng người Myanmar ở hải ngoại. Nếu như năm 1988 số người Myanmar sống ở nước ngoài còn rất ít, thì ngày nay cộng đồng này đã hiện diện tại Mỹ, Canada, Anh, Úc, Na Uy, Nhật Bản, Malaysia, Thái Lan và Ấn Độ và họ vẫn giữ mối liên hệ chặt chẽ với những người đang sống trong nước.

Harvard Political Review: *Liệu có tồn tại một ranh giới mong manh giữa việc vận động **quốc tế** của cộng đồng hải ngoại và nguy cơ “nói thay” cho những người đang ở trong nước?*

David Moe: Chắc chắn là có. Mạng xã hội đã tạo ra sự kết nối rất chặt chẽ giữa cộng đồng hải ngoại và người dân trong nước.

Ở Myanmar, hầu như mọi thứ đều diễn ra trên Facebook. Trong khi giới chính trị gia thường dùng nền tảng X, thì người dân bình thường lại dựa vào Facebook để kết nối trong các cộng đồng ủng hộ dân chủ.

Cộng đồng hải ngoại có thể khuếch đại tiếng nói dân chủ, gây quỹ và vận động quốc tế, trở thành tiếng nói cho những người trong nước mà không lấn át họ.

Người dân trong nước không thể công khai chống đối chế độ vì những rủi ro rất lớn. Nhưng điều đó không có nghĩa họ chấp nhận chế độ. Họ thực hành cả những hình thức kháng cự công khai lẫn kín đáo, điều mà học giả James C.Scott gọi là “kháng cự thường nhật”.

Scott phân biệt giữa biểu tình và kháng cự: biểu tình thường mang tính nhất thời, trong khi kháng cự là quá trình bền bỉ và âm thầm.

Tiếng nói của cộng đồng hải ngoại có thể khuếch đại những mối quan tâm này, nhưng cũng có nguy cơ áp đặt các ý tưởng bên ngoài thay vì phản ánh đúng tiếng nói tại chỗ. Việc giữ được sự cân bằng, khuếch đại mà không lấn át là điều quan trọng để phong trào dân chủ Myanmar duy trì sự tham gia qua lại lâu dài.

Liên bang và hòa giải: Con đường cho tương lai Myanmar

Harvard Political Review: Chủ nghĩa liên bang thường được đề xuất như giải pháp cho xung đột sắc tộc ở Myanmar. Nhưng liệu chỉ riêng liên bang đã đủ chưa?



Hình minh họa tạo bởi AI

David Moe: Liên bang là một lựa chọn quan trọng, vì nó cho phép các cộng đồng thiểu số thực thi quyền tự trị thực chất trong các bang của mình, thay vì phải chịu sự kiểm soát của một nhà nước trung ương mang màu sắc dân tộc chủ nghĩa Phật giáo.

Tuy nhiên, chỉ riêng liên bang thôi thì chưa đủ.

Điều quan trọng không kém là hòa giải sắc tộc. Myanmar đang phải đối mặt với những hận thù và chia rẽ sâu sắc giữa các cộng đồng sắc tộc và tôn giáo không chỉ ở cấp quốc gia mà còn trong các nhóm bộ tộc nhỏ hơn.

Điều thực sự giữ đất nước gắn kết không chỉ là thiết kế thể chế, mà còn là sự chữa lành, sự thừa nhận lẫn nhau, sự thấu hiểu lẫn nhau và việc tái xây dựng niềm tin, để người dân có thể nhìn nhận nhau như những công dân của cùng một cộng đồng quốc gia.

Harvard Political Review: *Myanmar có thể học hỏi những mô hình nào cho tiến trình hòa giải sắc tộc hoặc chuyển đổi sang liên bang?*

David Moe: Myanmar có thể rút ra nhiều bài học so sánh, nhưng không có mô hình nào có thể sao chép nguyên vẹn.

Các quốc gia như Nam Phi cho thấy tầm quan trọng của việc nói lên sự thật và các tiến trình hòa giải nhằm giải quyết những bất công **lịch sử**. Tuy nhiên, hòa giải quốc gia không thể diễn ra một cách hời hợt nếu công lý chưa được khôi phục.

Một số người cũng nhìn sang Indonesia, đặc biệt trong thời kỳ bà Aung San Suu Kyi còn nắm quyền như một ví dụ về chuyển đổi dân chủ từ chế độ độc tài.

Về mô hình liên bang, có người nhắc tới Switzerland như một ví dụ về liên bang đa ngôn ngữ dựa trên quản trị chung và quyền tự trị địa phương. Một số khác nhìn vào mô hình liên bang của Mỹ.

Tuy nhiên, trong khi tại Mỹ yếu tố sắc tộc thường ít đóng vai trò quyết định trong việc xác định tư cách công dân, thì tại Myanmar bản sắc sắc tộc lại ảnh hưởng mạnh mẽ đến việc ai được xem là thực sự thuộc về quốc gia.

Canada cũng cho thấy cách các mô hình liên bang bất đối xứng có thể dung hòa những xã hội khác biệt như Quebec.

Dù vậy, lịch sử, sự đa dạng sắc tộc và các cuộc xung đột vũ trang kéo dài khiến tình hình Myanmar trở nên rất đặc thù. Các mô hình so sánh chỉ có thể gợi ý những nguyên tắc như chia sẻ quyền lực, phân quyền, đảm bảo hiến pháp và các cơ chế hòa giải. Nhưng bất kỳ quá trình chuyển đổi bền vững nào cũng phải bắt nguồn từ thực tiễn và được thương lượng giữa chính các cộng đồng của Myanmar.

Harvard Political Review: *Với tư cách một học giả có mối liên hệ cá nhân sâu sắc với Myanmar, ông làm thế nào để cân bằng giữa hoạt động vận động và tính khách quan học thuật?*

David Moe: Tôi xem mình đứng ở giao điểm của ba lĩnh vực: học thuật, vận động và hoạt động xã hội. Hai yếu tố sau giống như hai cánh tay của công việc nghiên cứu, nhưng học thuật luôn là trung tâm.

Nghiên cứu của tôi kết hợp giữa trải nghiệm sống và phân tích dựa trên bằng chứng. Nó không chỉ là những suy tư trí tuệ tách rời khỏi đời sống thực.

Cuối cùng, công việc của tôi được đặt nền tảng trên những cam kết đối với công lý xã hội, dân chủ và hòa bình.

Tôi chịu ảnh hưởng sâu sắc từ người thầy của mình - cố Giáo sư James C. Scott (được người Myanmar gọi là “Shwe Yoe”). Ông trưởng thành như một học giả tiên phong về Đông Nam Á trong thời kỳ Chiến tranh Việt Nam và sau này phát triển tiếng nói học thuật có ảnh hưởng về các hình thức kháng cự.

Trong khi vận động cho nền dân chủ Myanmar, chúng tôi từng giảng dạy tại Yale các khóa học về tôn giáo, chính trị và kháng cự phi tập trung. Ông đã định hình cách tôi tiếp cận nghiên cứu liên ngành: học thuật luôn phải bắt nguồn từ góc nhìn của những con người bình thường.

Sinh ra, lớn lên và được giáo dục tại ngôi làng xa xôi Khin Phong ở vùng cao Myanmar, tôi luôn mong muốn thu hẹp khoảng cách giữa những ngôi làng miền núi “khó bị cai trị” và thế giới học thuật của các trường Ivy League.

Thay lời kết:

Nhìn từ góc độ rộng hơn, những biến động tại Myanmar không chỉ là câu chuyện của một quốc gia, mà còn phản ánh những thách thức chung khi tôn giáo, bản sắc và quyền lực chính trị đan xen trong đời sống xã hội.

Những phân tích của David Thang Moe cho thấy rằng tương lai của Myanmar không chỉ phụ thuộc vào các thiết chế chính trị như mô hình liên bang hay các thỏa thuận quyền lực. Quan trọng hơn, đó là quá trình chữa lành những vết thương lịch sử, khôi phục niềm tin giữa các cộng đồng sắc tộc và tôn giáo, và xây dựng một tinh thần liên đới mới trong xã hội.

Trong hành trình ấy, các giá trị căn bản của tôn giáo như lòng từ bi, sự bao dung và tinh thần tôn trọng phẩm giá con người có thể trở thành nguồn lực quan trọng giúp các cộng đồng vượt qua chia rẽ để hướng tới một tương lai chung.

Và có lẽ, như nhiều nhà tư tưởng Phật giáo từng nhấn mạnh, hòa bình bền vững không chỉ bắt đầu từ những thỏa thuận chính trị, mà trước hết từ khả năng con người học cách nhìn nhận nhau như những người cùng chung một nhân tính.

Tác giả: **Eshaan Mani**/Chuyển ngữ và biên tập: **Thường Nguyên**

Nguồn: theharvardpoliticalreview.com